

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**
Bản án số: 80/2020/HS-ST
Ngày 27-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Chính và bà Hồ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

Đậu Đức P (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 12/12/1997; nơi sinh: huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm D, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Con ông: Đậu Đức D, sinh năm 1962; con bà Lê Thị T, sinh năm 1964; vợ con: Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/03/2020 đến ngày 13/03/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Đôn C, sinh năm 1995 – Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 7, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1995 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 02/01/2020, Đậu Đức P đi bộ qua nhà anh Lê Đôn C, sinh năm 1995, Xóm D, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An và nhìn vào sân nhà anh C thì thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đỏ, BKS 37L1 - 369.11 của anh C đang dựng ở sân nên P đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô

này. P đi vào trong thêm nhà anh C thì nhìn thấy có vợ con của anh C đang ở nhà. Lợi dụng lúc vợ anh C không để ý, P đi đến chỗ đang dựng chiếc xe mô tô thì thấy trên ổ khóa xe có cắm chìa khóa. P dắt chiếc xe mô tô ra ngoài cổng rồi nổ máy và điều khiển xe đi đến quán Internet ở xóm 7, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu để chơi điện tử. P ngồi chơi được một lúc thì có người bạn tên Giang cũng chơi điện tử ở quán đến gặp P và đòi nợ. Do không có tiền trả nợ cho Giang nên P đã điều khiển xe mô tô trên đến quán cà phê Hoàn Phương ở xóm Đồng Xuân, xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tìm gặp Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1995, trú tại xóm T, xã Qg, huyện Q, tỉnh Nghệ An hỏi vay tiền và để xe lại làm tin thì Huy đồng ý. Sau đó, H đưa cho P số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) thì P cầm tiền, để xe lại rồi đi về. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 03/01/2020, P tiếp tục đến gặp Huy hỏi vay thêm tiền thì H đưa cho P số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Tổng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) lấy được từ Huy thì P đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 04/03/2020 Đậu Đức P nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã Q, huyện Q xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, anh Nguyễn Hoàng Huy đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đỏ, BKS 37L1 - 369.11 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Đôn C cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 73/BKLDGTS, ngày 11/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Lưu đã xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, BKS 37L1 - 369.11 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Đậu Đức P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-HS ngày 17/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Đậu Đức P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt Đậu Đức P mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Đôn C đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu Đậu Đức P bồi thường gì về dân sự nên miễn xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng H không yêu cầu Đậu Đức P phải trả lại số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đậu Đức P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 02/01/2020 Đậu Đức P đã trộm cắp của anh C chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave an pha BKS 37L1 - 369.11 anh Lê Đôn C bên trong cốp xe có 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Đôn C. Chiếc xe máy có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.000.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Hoàng Huy là người cho Đậu Đức P vay số tiền 2.000.000 đồng và nhận chiếc xe mô tô do P trộm cắp mà có để làm tin. Tuy nhiên khi nhận xe máy thì Huy không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

Đậu Đức P phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; Đầu thú và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đậu Đức P thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Lê Đôn C được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nhất thời phạm tội nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Bị cáo lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lê Đôn C đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Hoàng H cho P vay 2.000.000đ nhưng không yêu cầu P phải trả lại số tiền này nên miễn xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đạu Đức P 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đạu Đức P cho xã UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương xã Quỳnh Văn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đạu Đức P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Quỳnh Văn;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

